

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAICỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2014/CT-UBND

Lào Cai, ngày 25 tháng 12 năm 2014

**CHỈ THỊ****VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015**

Năm 2015 là năm cuối, có ý nghĩa quyết định đến việc hoàn thành toàn diện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV, 7 chương trình, 27 đề án trọng tâm giai đoạn 2011 - 2015 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai 5 năm 2011 - 2015. Năm 2015 được dự báo sẽ có nhiều thuận lợi nhưng đồng thời cũng không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành. Do đó, để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015 đã đặt ra, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị; UBND các huyện, thành phố; doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn quán triệt và thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

**I. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:****1. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng****a) Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô**

(1) Thực hiện chính sách tiền tệ, linh hoạt gắn với chính sách tài khóa chặt chẽ theo chỉ đạo của Chính phủ nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng hợp lý. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các giải pháp kiểm soát lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội, vận động nhân dân và doanh nghiệp đẩy mạnh tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng; ưu tiên sử dụng các sản phẩm sản xuất trong nước... Tăng cường công tác quản lý và kiểm soát giá cả thị trường đặc biệt là các mặt hàng thiết yếu lương thực, thực phẩm, xăng, dầu, đồ dùng học sinh,... Tiếp tục quán triệt thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng lãng phí trong sử dụng ngân sách và các quỹ tài chính nhà nước.

(2) Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ còn lại của 7 chương trình, 27 đề án trọng tâm giai đoạn 2011 - 2015:

- Trong Quý I/2015: Các cơ quan chủ trì xây dựng đề án rà soát, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm 2015, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để làm cơ sở huy động, bố trí nguồn lực, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và hoàn thành các mục tiêu đề ra. Lồng ghép nguồn lực cho chương trình xây dựng nông thôn

mới tại 144 xã trên địa bàn, trong đó ưu tiên cho 17 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới năm 2015; tiếp tục quan tâm cân đối nguồn lực thực hiện các kế hoạch trung hạn đầu tư xây dựng trụ sở xã, trạm y tế, phòng học, nhà ở cho học sinh bán trú, nhà công vụ giáo viên, đường giao thông nông thôn...

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các công trình chào mừng Đại hội Đảng của tỉnh (*Cầu Phố Lu, Cầu Giang Đông, Nhà văn hóa Trung tâm tỉnh Lào Cai, Dự án đường Kim Thành - Bản Vược, Nhà máy DAP số 2, Dự án cáp treo lên đỉnh Phan Xi Păng, Sân vận động tỉnh*); các dự án trọng điểm trên địa bàn (*Các dự án ODA, Khu kinh tế cửa khẩu, Khu đô thị mới Lào Cai - Cam Đường, khu công nghiệp Tăng Loỏng, trường Đại học Phan Xi Păng*)...

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương:

Hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phân bổ, quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, đặc biệt là các quy định về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn 2016-2020.

Tập trung giải ngân nhanh các dự án ODA đang thực hiện, đảm bảo tiến độ theo Hiệp định ký kết; trọng tâm là Dự án Giảm nghèo (WB2), Dự án Cơ sở hạ tầng nông thôn và Du lịch vốn vay (AFD), Dự án Phát triển đô thị loại vừa - tiểu dự án thành phố Lào Cai (WB), Dự án hạ tầng Đô thị Sa Pa sử dụng vốn vay ADB. Tăng cường vận động vay vốn ODA cho giai đoạn tiếp theo của các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Tăng Loỏng, quy hoạch đô thị Sa Pa... Rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án FDI đã cấp phép; tích cực xúc tiến, kêu gọi đầu tư FDI; vận động nguồn vốn tài trợ của các tổ chức phi chính phủ (NGO).

Đôn đốc đẩy mạnh tiến độ các dự án đầu tư của doanh nghiệp tại Khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành, các khu công nghiệp: Bắc Duyên Hải, Đông Phố Mới, Tăng Loỏng; tiếp tục rà soát đề xuất thu hồi các dự án đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc đã có chủ trương đầu tư nhưng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký với cơ quan đăng ký đầu tư và không thuộc trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

Tích cực làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để huy động, bổ sung nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tham mưu cân đối sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; đề xuất thực hiện đồng bộ các cơ chế chính sách để huy động tối đa nguồn nội lực trên địa bàn. Tăng cường hoạt động của các Quỹ tài chính của tỉnh; khai thác quỹ đất nhằm phát triển hạ tầng kỹ thuật ở các khu quy hoạch, đô thị. Phối hợp với các cơ quan được giao làm thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn và tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo cụ thể đối với các huyện, thành phố và các đơn vị được giao quản lý, sử dụng kinh phí, nhằm đảm bảo đạt hiệu quả và đúng mục tiêu chương trình quy định.

- Sở Tài chính tích cực đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện đúng các

yêu cầu quy định về quyết toán dự án; đề xuất tháo gỡ kịp thời các khó khăn về thủ tục thanh quyết toán vốn theo thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất với UBND tỉnh biện pháp, hình thức xử lý đối với các chủ đầu tư còn tồn đọng nhiều công trình chậm quyết toán. Hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các công trình dự án xây dựng nông thôn mới theo hướng đơn giản, đúng quy định hiện hành. Trong tháng 01/2015, rà soát các văn bản liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quyết toán công trình đầu tư xây dựng cơ bản cho phù hợp với tình hình hiện nay, đảm bảo tạo thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện (nhất là đối với các công trình xây dựng nông thôn mới).

- Sở Giao thông Vận tải và các ngành có liên quan tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, Trung ương phân đấu hoàn thành dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 4D (Bắc Hà - Si Ma Cai, Mường Khương - Pha Long), Quốc lộ 4E (Đoạn ngã ba Xuân Giao - Phố Lu); đẩy nhanh tiến độ xây dựng Dự án cầu Phố Lu, dự án cầu Giang Đông, nâng cấp Quốc lộ 279 đoạn Phố Ràng - Khau Co, đường Thanh Phú - Bản Dền (huyện Sa Pa), đường Kim Thành - Ngòi Phát, đường Trần Hưng Đạo kéo dài, các tuyến giao thông tỉnh lộ, các tuyến đường đến trung tâm xã sử dụng vốn ODA (AFD, ADB, WB), vốn vay tín dụng ưu đãi... Phối hợp các Bộ, ngành triển khai Dự án kết nối đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Sa Pa.

Trong tháng 02/2015 chủ trì, phối hợp với các huyện, thành phố rà soát và đề xuất danh mục cụ thể đầu tư các tuyến đường giao thông nông thôn (làm mới, cấp phối, đổ bê tông); phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cân đối nguồn lực thực hiện, trong đó ưu tiên bố trí nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới năm 2015.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ngành liên quan và các huyện, thành phố rà soát toàn bộ hệ thống hồ, đập thủy lợi để xây dựng kế hoạch đầu tư, gia cố, bảo đảm an toàn trong mùa mưa lũ.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, huyện, thành phố: Trong quý I/2015, rà soát quy hoạch đô thị, trung tâm xã, qui hoạch các điểm, khu dân cư trên toàn tỉnh. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động tư vấn, kiểm tra chất lượng công trình, quy hoạch,...

- Các sở, ngành, huyện, thành phố:

Đặc biệt chú trọng quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng quy hoạch, quản lý quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch,... nhất là quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, địa phương, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch sắp xếp dân cư,...; Trên cơ sở Quy hoạch điều chỉnh tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, các đơn vị rà soát điều chỉnh quy hoạch của ngành, lĩnh vực, địa phương, thời gian xong trước ngày 30/6/2015.

Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, kế

hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có chủ trương của cấp có thẩm quyền.

Tập trung chỉ đạo công tác xây dựng cơ bản và giải ngân vốn ngay từ đầu năm 2015, khởi công khi có dự án được duyệt, chậm nhất 30/6/2015 khởi công hết các công trình khởi công mới trong kế hoạch năm 2015. *Yêu cầu thực hiện các dự án theo đúng thời hạn quy định dự án nhóm B hoàn thành tối đa trong 05 năm, nhóm C hoàn thành tối đa trong 03 năm.*

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý đấu thầu để tránh phải điều chỉnh thời hạn thực hiện hợp đồng; đẩy mạnh nghiệm thu khối lượng hoàn thành nhiều lần và thanh toán dứt điểm cho bên thi công, tránh để dồn vào cuối năm. Yêu cầu các Chủ đầu tư thực hiện công tác khảo sát thống kê bồi thường giải phóng mặt bằng sát với thực tế trước khi trình phê duyệt; trường hợp phát sinh kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng thì ưu tiên thanh toán dứt điểm cho công tác này trong kế hoạch vốn giao, số kế hoạch vốn còn lại (nếu có) mới được triển khai cho công tác thi công công trình.

- UBND các huyện, thành phố tập trung đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng các khu tái định cư để triển khai các công trình, dự án. Đối với việc mở mới các tuyến đường tại các khu vực đô thị phải gắn với tạo quỹ đất hai bên để khai thác nguồn lực đầu tư thực hiện dự án. Tiếp tục thực hiện cơ chế thành lập tổ công tác chuyên trách để phối hợp với các địa phương, chủ đầu tư trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng ở các khu vực, dự án trọng điểm, phức tạp.

- Khuyến khích triển khai thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị theo cơ chế: Các huyện, thành phố tự chủ tối thiểu 50% kinh phí xây dựng, số kinh phí còn lại sẽ được tỉnh hỗ trợ hoặc cho vay, tạm ứng từ các quỹ của tỉnh; đầu tư theo hình thức PPP và từ các nguồn vốn huy động khác để đầu tư các công trình hạ tầng như bến xe, chợ, sân bay Lào Cai.

b) Tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng:

Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tăng cường các biện pháp huy động vốn dưới nhiều hình thức, để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn tín dụng cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung xử lý nợ xấu, trích lập dự phòng rủi ro, cơ cấu lại nợ, hạn chế nợ xấu gia tăng; tăng cường kiểm tra, giám sát thanh tra và công khai, minh bạch hoạt động của các tổ chức tín dụng.

Tiếp tục tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi; tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với doanh nghiệp; tăng khả năng tiếp cận vốn cho các doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được chấp thuận; triển khai thực hiện phương án sắp xếp doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2011 - 2015 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong tháng 01/2015 Sở Kế hoạch

và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh kế hoạch tổ chức hội nghị gặp gỡ, trao đổi với các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu năm 2015. Các ngành liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp như: Thuế, Hải quan, Ngân hàng... tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp, cung cấp thông tin liên quan tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn.

## **2. Tăng cường quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân sách**

a) UBND các cấp, cơ quan Thuế, Hải quan và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tăng cường quản lý thu NSNN:

- UBND các huyện, thành phố giao dự toán thu cho các đơn vị, chính quyền cấp dưới phân đầu tăng tối thiểu 5% so với dự toán UBND tỉnh giao (không kể thu tiền sử dụng đất và thu quản lý qua ngân sách). Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

Các địa phương, đơn vị thu vượt dự toán ngân sách được giao thì số thu tăng được sử dụng như sau: dành 50% thực hiện cải cách tiền lương, phần còn lại được phép chủ động sử dụng nhưng cần ưu tiên để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định, bổ sung dự phòng ngân sách để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách.

- Cục Thuế tỉnh triển khai kịp thời ngay trong đầu tháng 01/2015 những nội dung liên quan của các Luật thuế đã được sửa đổi, bổ sung như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật xử lý vi phạm hành chính; đồng thời chịu trách nhiệm triển khai ngay các cơ chế chính sách tài chính, thuế mới được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để thực hiện đúng, nghiêm túc các văn bản này.

Trước ngày 15/01/2015, Cục Thuế tỉnh báo cáo UBND tỉnh kết quả thu Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với các phương tiện ra vào cửa khẩu năm 2014. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện sẽ xem xét việc phân cấp thu loại phí này cho phù hợp.

Trong tháng 01/2015, rà soát, báo cáo về Sở Tài chính và UBND tỉnh những biến động về thu ngân sách do thực hiện Luật sửa đổi, đề xuất phương án huy động bù đắp các khoản hụt thu ngân sách (nếu có).

Tổ chức triển khai thực hiện thu cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các trường hợp đã có thông báo của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Sở Tài nguyên

và Môi trường, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời nộp ngân sách nhà nước. Tích cực đôn đốc các đơn vị còn nợ đọng tiền sử dụng đất, đặc biệt là các dự án lớn trên địa bàn, đồng thời tổ chức theo dõi số tiền sử dụng đất đã gia hạn để tổ chức thu đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước khi đến hạn phải nộp.

- UBND các cấp quan tâm chỉ đạo công tác quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất, chuyên nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, nhất là các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. Tất cả các dự án do tỉnh đầu tư tạo quỹ đất, sau khi hoàn thành dự án, các chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ, diện tích quỹ đất sạch về Sở Tài chính để thống nhất tham mưu cho UBND tỉnh quản lý, sử dụng.

- Trong quý I/2015, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2015, trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường quản lý chi tiêu thường xuyên của ngân sách và quản lý các quỹ tài chính nhà nước:

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá để huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, y tế, xây dựng nông thôn mới và các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội.

- Mở rộng quy mô, quản lý, sử dụng hiệu quả các quỹ tài chính của tỉnh để tăng cường nguồn lực cho đầu tư phát triển. Trong quý I/2015, Sở Tài chính phối hợp các quỹ: Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Phát triển đất, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng, Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Bảo trì đường bộ, và các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015. Trong đó lưu ý đánh giá những bất cập trong công tác quản lý, sử dụng các nguồn tài chính, phân phối thu nhập,... của các Quỹ và những giải pháp khắc phục bất cập đó.

- Đẩy mạnh thực hiện quy định của Luật giá. Thực hiện tốt công tác thẩm định giá cả hàng hóa, dịch vụ để đẩy mạnh tiết kiệm trong chi tiêu của ngân sách. Không bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị, tài sản là đồ rời vào dự án đầu tư XDCB để tiết kiệm chi phí quản lý cho ngân sách.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tiếp tục phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 15% kinh phí tính theo định mức biên chế, giường bệnh để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và bổ sung kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn theo quy định. Yêu cầu trong quý I/2015, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tiết kiệm, nội dung sử dụng kinh phí tiết kiệm và công khai cho cán bộ, công chức trong cơ quan đơn vị thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan,

đơn vị liên quan: phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp dưới; triệt để tiết kiệm chi cho bộ máy quản lý nhà nước và sự nghiệp công; thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ chế khoán chi và bố trí kinh phí theo hiệu quả công việc. Sở Nội vụ tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ lương, các khoản phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức và tổng hợp tình hình chung trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo về UBND tỉnh trước ngày 30/6/2015.

Thực hiện khoán chi hành chính tại một số cơ quan thuộc Khối Đảng tỉnh, huyện. UBND cấp huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu để thực hiện khoán chi hành chính cho tất cả UBND cấp xã theo quy định tại Nghị định 130/2006/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 71/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính (thực hiện xong trong quý I/2015).

Trong quý II/2015, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP, Nghị định 130/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế chủ trì xây dựng báo cáo riêng đánh giá kết quả thực hiện giao quyền tự chủ cho các đơn vị thuộc sự nghiệp giáo dục, đào tạo và sự nghiệp y tế.

Trong quý III/2015, Sở Tài chính chủ trì đánh giá kết quả thời kỳ ổn định ngân sách 2011-2015 và tham mưu xây dựng thời kỳ ổn định ngân sách mới phù hợp với tình hình thực tế địa phương, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm.

- Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện triệt để việc tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước cho chi tiêu thường xuyên:

+ Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công. Cắt giảm tối đa và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài... Việc tổ chức các hội nghị lớn và các đoàn đi công tác nước ngoài phải được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định. Không tổ chức các hội nghị, hội thảo có nội dung không thiết thực. Chuẩn bị kỹ các nội dung hội nghị, hội thảo và lồng ghép hợp lý các nội dung để rút ngắn thời gian tổ chức. Trong năm, không ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau (trừ trường hợp đặc biệt: thiên tai bão lũ, dịch bệnh, nhiệm vụ cấp thiết về quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách).

+ Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra xuống cấp dưới phải đảm bảo thiết thực, chuẩn bị chu đáo đề cương, nội dung kiểm tra, phù hợp với quỹ thời gian cần thiết để hạn chế chi phí đón tiếp của cơ quan, đơn vị cấp dưới.

- Ngân sách các cấp và các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí tổ chức đại hội Đảng các cấp, kinh phí tổ chức các ngày lễ lớn theo tinh thần triệt để tiết kiệm.

- Các cơ quan, đơn vị và huyện, thành phố không mua sắm xe công (trừ xe

chuyên dụng theo quy định của pháp luật). Các đơn vị sử dụng xe ô tô phải chủ động cân đối kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ đảm bảo phương tiện hoạt động. Việc sửa chữa lớn xe ô tô chỉ thực hiện sau khi có chủ trương của UBND tỉnh.

- Nguồn kinh phí tiết kiệm từ sự nghiệp giáo dục, sau khi trừ 02 khoản tiết kiệm 10% và 15% được sử dụng để đầu tư xây dựng phòng học, nhà ở và công trình phụ trợ cho học sinh bán trú và mua sắm trang thiết bị cho các trường chuẩn...;

- Ngừng thực hiện và thu hồi các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa, đầu tư đến ngày 30/6/2015 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu để bổ sung vào dự phòng ngân sách các cấp.

c) Nguồn thu tiền sử dụng đất của ngân sách các huyện, thành phố thực hiện phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Trích 30% số thu phát sinh năm 2015 để bổ sung vốn cho Quỹ Phát triển đất. Trường hợp Dự án vay vốn của Quỹ Đầu tư phát triển hoặc Quỹ Phát triển đất để tạo quỹ đất bán đấu giá thì thực hiện trích 30% bổ sung vốn cho Quỹ Phát triển đất sau khi đã trừ các khoản chi phí của Dự án như sau: chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất để bán đấu giá; chi phí trả lãi hoặc phí tiền vay (nếu có).

- Hoàn trả các khoản tạm ứng ngân sách tỉnh; các khoản vay Quỹ Phát triển đất đến hạn phải trả trong năm;

- Chi phí tổ chức đấu giá thu tiền sử dụng đất đối với các dự án do huyện, thành phố tổ chức đấu giá;

- Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất để bán đấu giá (chuẩn bị đầu tư, thiết kế quy hoạch, san tạo mặt bằng, xây dựng nền, mặt đường, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước);

- Kinh phí phục vụ cho công tác quản lý đất đai, xây dựng hồ sơ địa chính;

- Bố trí đủ vốn thanh toán cho các công trình xây dựng cơ bản, có tính chất xây dựng cơ bản thuộc ngân sách huyện, xã đã quyết toán hoặc có khối lượng hoàn thành chuyển tiếp từ những năm trước;

- Chi đầu tư cơ sở hạ tầng các xã trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới;

- San tạo mặt bằng và xây dựng các công trình phụ trợ của các điểm trường thuộc Chương trình kiên cố hoá trường, lớp học; xây dựng các công trình cho các trường học nhằm đạt chuẩn quốc gia; xây dựng, sửa chữa trụ sở và trạm xá xã; hỗ trợ làm nhà văn hoá thôn, bản, cụm dân cư; xây dựng hạ tầng du lịch; xây dựng đường giao thông; kiến thiết thị chính và các công trình phục vụ công cộng; sửa chữa trụ sở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp do huyện, thành phố quản lý;

- Thương vượt thu tiền sử dụng đất cho các xã, phường, thị trấn. Đơn vị được thương vượt được phép sử dụng nguồn thương vượt thu tiền sử dụng đất cho các nội dung nêu trên.

d) Nguồn thu để lại của các huyện, thành phố từ hoạt động xổ số kiến thiết phát sinh trên địa bàn tập trung đầu tư các công trình phúc lợi xã hội theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Chi bồi thường, tái định cư và san tạo mặt bằng các điểm trường thuộc Chương trình kiên cố hoá trường lớp học;

- Đầu tư xây dựng các công trình thuộc sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề, trong đó ưu tiên đầu tư các công trình lớp học, phòng học mầm non;

- Đầu tư xây dựng các công trình thuộc sự nghiệp y tế;

- Đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi xã hội khác. Trong đó: bố trí tối thiểu 70% đầu tư cho giáo dục - đào tạo, dạy nghề và y tế; số còn lại mới bố trí các công trình phúc lợi xã hội khác.

đ) Ngân sách các cấp và cơ quan, đơn vị bố trí nguồn cải cách tiền lương năm 2015 như sau:

- Ngân sách các cấp sử dụng 50% tăng thu ngân sách địa phương không kể số tăng thu tiền sử dụng đất (cả trong dự toán và tổ chức thực hiện).

- Thực hiện tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản lương và có tính chất lương). UBND các cấp khi giao dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị phải xác định cụ thể và giữ lại ngân sách cùng cấp số tiền tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương.

- 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2015; riêng ngành y tế là 35%, sau khi trừ chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao, kinh phí chi trả phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật và một phần tiền lương nếu đã kết cấu vào giá dịch vụ khám, chữa bệnh.

+ Số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp số thu này là thu từ các công việc, dịch vụ do Nhà nước đầu tư hoặc từ các công việc, dịch vụ thuộc đặc quyền của Nhà nước và đã được ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí cho hoạt động thu.

+ Số thu được để lại theo chế độ được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp số thu này là thu từ các công việc, dịch vụ do Nhà nước đầu tư hoặc từ các công việc, dịch vụ thuộc đặc quyền của Nhà nước, nhưng chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí hoạt động thu.

- Nguồn cải cách tiền lương các năm trước chưa thực hiện hết chuyển sang.

e) Hạn chế tối đa việc chuyển nguồn ngân sách sang năm sau. Các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố chỉ thực hiện chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện chế độ tiền lương mới, chuyển nguồn của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, chỉ cho các đề tài nghiên cứu khoa học; không kéo dài thời gian thực hiện hoặc chuyển nguồn các khoản vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh nếu để xảy ra việc

chậm thực hiện các dự án, nhiệm vụ dẫn đến phải hoàn trả nguồn vốn cho ngân sách Trung ương.

g) UBND các cấp và các đơn vị dự toán tăng cường quản lý tài sản công, quản lý giá, quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định. Đặc biệt là phải tăng cường quản lý công tác đấu giá thu tiền sử dụng đất hoặc đấu giá cho thuê đất để tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

h) Tăng cường thực hiện chế độ công khai tài chính, ngân sách đầy đủ đối với tất cả các cấp, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân. Tăng cường thực hiện Quy chế tự kiểm tra của các tổ chức, các đơn vị. Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước.

### **3. Tiếp tục thực hiện, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng**

a) Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; phát triển nông thôn:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 74-CTr/TU ngày 30/9/2008 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân và nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và đào tạo nghề cho nông dân. Thực hiện nghiêm chủ trương của Chính phủ về đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Phát huy có hiệu quả lợi thế về cây trồng, vật nuôi để thúc đẩy chuyển dịch mạnh cơ cấu nội ngành. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung phát triển sản xuất và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn. Phát động các phong trào thi đua rộng khắp giữa các xã của huyện, thành phố và giữa các huyện, thành phố với nhau; các huyện, thành phố chỉ đạo mỗi xã có ít nhất 01 mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế hiệu quả. Duy trì và tiếp tục phát triển nâng cao mức độ hoàn thành của tất cả các tiêu chí nông thôn. Phần đầu năm 2015, có thêm 17 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế vùng. Ưu tiên các chương trình, dự án phát triển các loại cây trồng sản xuất hàng hoá có thế mạnh của tỉnh như: sản xuất lúa chất lượng cao; rau chuyên canh trái vụ vùng cao; hoa; cây ăn quả ôn đới; trồng chè chất lượng cao, áp dụng kỹ thuật sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP để tăng mạnh giá trị sản xuất trong nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Duy trì, chủ động và đẩy mạnh sản xuất giống; ổn định diện tích sản xuất cây lương thực, đẩy mạnh đưa giống mới có năng suất, chất lượng cao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; chủ động kiểm soát và phòng trừ sâu, bệnh hại.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm định giống, thức ăn chăn nuôi. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng đàn gia cầm; cải tạo đàn gia súc, phát triển mạnh chăn nuôi trâu, bò, ngựa thịt; Phát triển mạnh chăn nuôi trang trại, gia trại theo phương thức công nghiệp gắn với giết mổ tập trung, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; chú trọng công tác phòng trừ kiểm soát dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tiếp tục phát triển thủy sản theo hướng bền vững, gắn với thị trường tiêu thụ; khai thác và phát triển nuôi cá trên các hồ chứa; tái tạo và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; phát triển nuôi cá nước lạnh theo quy hoạch.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hành động tái cơ cấu lĩnh vực lâm nghiệp, tổ chức lại hệ thống quản lý rừng; rà soát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện quy hoạch đã giao cho các tổ chức; huy động các nguồn lực tài chính đề đầu tư phát triển mạnh diện tích rừng sản xuất, tập trung phát triển rừng cây gỗ lớn, áp dụng các biện pháp kỹ thuật lâm sinh để nâng cao năng suất chất lượng rừng. Triển khai thực hiện tốt Nghị định 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường; quản lý bảo vệ, sử dụng bền vững diện tích rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, từng bước tăng diện tích rừng tự nhiên ở những vùng có điều kiện, vùng cao, biên giới. Tăng cường các biện pháp phòng, chống cháy rừng, nhất là khu vực rừng đặc dụng Vườn Quốc gia Hoàng Liên, Khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên - Văn Bàn; Kiểm soát công tác khai thác, vận chuyển, mua bán, chế biến lâm sản trên địa bàn. Phối hợp với Sở Công thương, Sở Tài chính, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tăng cường đôn đốc các nhà đầu tư dự án thủy điện thực hiện kế hoạch trồng, bảo vệ rừng bổ sung và nộp phí môi trường theo dự án đã được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện sắp xếp bố trí dân cư theo quy hoạch được duyệt, đặc biệt là sắp xếp dân cư thiên tai, biên giới và sắp xếp dân cư trong rừng đặc dụng vườn Quốc gia Hoàng Liên... theo hướng xen ghép với dân cư hiện có và tạo khu dân cư mới để hình thành các khu dân cư tập trung, thuận tiện cho đầu tư cơ sở hạ tầng, đảm bảo cho nhân dân yên tâm định cư lâu dài.

- Đẩy mạnh việc tổ chức sản xuất gắn kết giữa các doanh nghiệp với nông dân; phát triển các hình thức sản xuất, thành lập các HTX, tổ hợp tác để trực tiếp tổ chức sản xuất và tiêu thụ hoặc là đầu mối để cho các doanh nghiệp liên kết tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục nghiên cứu bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Đối với lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

(1) Sở Công Thương:

- Tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Tăng cường thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định. Đẩy

nhánh tiến độ thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng các cụm tiểu thủ công nghiệp đã được duyệt và được Trung ương hỗ trợ vốn thực hiện. Tập trung phấn đấu thực hiện mục tiêu các khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung với mức độ cao nhất trong năm 2015.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản theo Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị đối với quặng sắt; Quản lý chặt chẽ khoáng sản vàng theo quy hoạch...

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát các dự án thủy điện công suất nhỏ hiệu quả đầu tư thấp dự án đã được cấp chứng nhận đầu tư hoặc đồng ý về chủ trương nhưng chậm triển khai thực hiện so tiến độ đã cam kết.

- Tham mưu thành lập Khu công nghiệp phía Tây thành phố Lào Cai; nghiên cứu, đề xuất thành lập Khu công nghiệp mới (thay thế khu công nghiệp Tân An - Tân Thượng).

(2) UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện lập dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, di chuyển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp ở đô thị, khu đông dân cư vào các cụm tiểu thủ công nghiệp tập trung theo quy hoạch; hoàn thành đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Phố Ràng, Vạn Hòa, Bắc Duyên Hải; quy hoạch Khu công nghiệp phía Tây thành phố. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khuyến công của tỉnh để phát triển các làng nghề, sản phẩm đặc sản trên địa bàn.

(3) Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đẩy mạnh tiến độ xây dựng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng; đôn đốc các doanh nghiệp triển khai dự án đầu tư tại các khu cụm công nghiệp của tỉnh để nhanh chóng đưa dự án vào hoạt động. Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành chức năng kiểm tra, rà soát toàn bộ các dự án đầu tư tại các khu, cụm công nghiệp của tỉnh (thuộc phạm vi đơn vị quản lý), báo cáo đề xuất với UBND tỉnh biện pháp xử lý đối với các dự án chậm triển khai đầu tư, tiến độ đầu tư chậm, không đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường...

(4) Sở Xây dựng phối hợp với các huyện, thành phố thực hiện công bố công khai các quy hoạch được duyệt, thực hiện theo quy hoạch và giám sát việc thực hiện quy hoạch, vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị; tăng cường kiểm tra chất lượng công trình, cấp phép xây dựng...

c) Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

(1) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các địa phương:

- Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động chợ. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại (siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, kho tàng, bến bãi...), trong đó ưu tiên tập trung lập dự án, phương án để đầu tư và thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ và triển khai đầu tư, nâng cấp một số chợ trọng điểm thuộc thành phố Lào Cai (Cốc Lếu, Kim Tân, Pom Hán, Phố Mới...) và trung tâm các huyện.

- Rà soát quy hoạch chợ, ưu tiên đầu tư phát triển các chợ thuộc các xã hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính huy động các nguồn lực đầu tư phát triển chợ nông thôn theo quy hoạch.

- Tập trung chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường ngăn chặn hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, kiểm soát chặt chẽ xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu phụ, lối đi tạm thời. Kiểm soát giá cả thị trường, xử lý nghiêm các vi phạm về niêm yết giá, đầu tư găm hàng, tăng giá bất hợp lý.

(2) Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh phối hợp với Cục Hải quan tỉnh; các sở ngành liên quan tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hải quan, kho hàng, bến bãi... thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn.

(3) Sở Giao thông Vận tải chỉ đạo tập trung nâng cao năng lực vận tải cả về số lượng, chất lượng phương tiện vận chuyển hàng hoá, hành khách; chú trọng đáp ứng yêu cầu vận chuyển hành khách nhất là vào những dịp cao điểm; kiểm soát chặt chẽ các điều kiện an toàn về vận tải hành khách, hàng hóa.

(4) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; hoàn thành trình thẩm định phê duyệt dự án quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, nhằm phát triển du lịch theo hướng nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình du lịch, sản phẩm phục vụ khách du lịch; đồng thời tăng thêm quy mô lưu trú, nhằm đáp ứng nhu cầu du khách vào dịp cao điểm trong năm. Tập trung phát triển hạ tầng du lịch tại thành phố Lào Cai, Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát: Nâng cấp đường giao thông kết nối tuyến du lịch Bắc Hà (Lào Cai) - Sín Mần (Hà Giang); tuyến Bản Khoang (Sa Pa) - Pa Cheo - Y Tý - Mường Hum (Bát Xát) và các tuyến du lịch cộng đồng khác, nhằm mở rộng không gian du lịch cho tỉnh. Triển khai xây dựng Trạm đón tiếp khách du lịch trên đường cao tốc đạt tiêu chuẩn du lịch. Phối hợp xây dựng kế hoạch khai thác dự án cáp treo Fansipan gắn với du lịch tâm linh, khách sạn Mường Thanh, khách sạn Quốc tế Đông Dương, khách sạn Amazing... Đề nghị mở rộng quy mô lĩnh vực casino của Khách sạn liên doanh quốc tế Lào Cai, quy hoạch và đầu tư xây dựng sân Golf tại Bát Xát, Sa Pa. Chú trọng hợp tác trong nước và quốc tế về lĩnh vực du lịch. Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư thu hút khách du lịch. Xây dựng môi trường du lịch văn minh, chuyên nghiệp; chú trọng đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ hoạt động du lịch, công tác tuyên truyền sâu rộng “ý thức về phát triển du lịch” nhằm đảm bảo du lịch Lào Cai phát triển bền vững.

- Trong quý I/2015, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch Lào Cai năm 2015, Khung kế hoạch xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020, Đề án phát triển du lịch cộng đồng năm 2015 - 2020; Xây dựng Đề án năm du lịch Quốc gia tại Lào Cai năm 2017; Xây dựng chương trình hành động du lịch tỉnh Lào Cai; Đẩy mạnh

xây dựng kế hoạch bảo hộ, công nhận sản phẩm thủ công, đồ lưu niệm, định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh; tiếp tục tập trung nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, quảng bá du lịch; đào tạo nhân lực.

#### **4. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố triển khai thực hiện bám sát theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy ”Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”; vận dụng tốt các quy luật của kinh tế thị trường, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, bình đẳng, công khai minh bạch, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật; bảo đảm tiến độ xây dựng, chất lượng, cơ bản khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản. Nâng cao hiệu lực hiệu quả thực thi pháp luật. Loại bỏ các rào cản, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm doanh nghiệp và người dân có quyền tự do kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm. Nâng cao hiệu lực hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại, dân sự. Đổi mới cơ chế cung cấp dịch vụ công và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; từng bước bảo đảm công bằng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

#### **5. Phát triển giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ**

a) Về giáo dục, đào tạo:

(1) Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 153-CT/TU ngày 06/01/2014 của Tỉnh ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Tham mưu xây dựng xong đề án xoá mù chữ. Xây dựng quy hoạch nhân lực ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2015-2020. Thực hiện việc rà soát về quy mô, mạng lưới trường lớp, biên chế, kiên cố hóa trường, lớp học.

Đẩy mạnh việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế, chủ động quy hoạch để đào tạo lại, đào tạo đạt chuẩn, tích cực áp dụng phương pháp quản lý giáo dục hiện đại nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại nhà giáo và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp làm cơ sở để sàng lọc, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Phối hợp với Sở Lao động TBXH đẩy mạnh dạy nghề theo nhu cầu xã hội với hình thức đào tạo tại chỗ và tăng cường liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước để đào tạo và nâng cao chất lượng lao động, đội ngũ công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, triển khai thực hiện tốt dạy nghề cho lao động nông thôn, vùng tái định cư; gắn đào tạo với giải quyết việc làm.

Tích cực trong việc xây dựng Trường Đại học Phan Xi Păng để sớm đưa vào

hoạt động khi có quyết định thành lập trường chính thức của Chính phủ; đẩy nhanh các hoạt động tách, nhập các trường chuyên nghiệp theo quy hoạch nhằm ổn định tổ chức và hoạt động cho các cơ sở đào tạo, đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển nâng cao chất lượng đào tạo trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

(2) Các đơn vị có liên quan căn cứ vào Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2011 - 2020 đã được phê duyệt, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tuyển chọn đầu vào để đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng nguồn lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển.

(3) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án đào tạo và bố trí sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học nghề; đẩy mạnh hình thức đào tạo tại chỗ và tăng cường liên kết đào tạo với các trung tâm có uy tín trong và ngoài nước; ưu tiên bố trí nguồn kinh phí và chú trọng hơn nữa công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, vùng tái định cư; đẩy mạnh tuyên truyền về chương trình xuất khẩu lao động, đặc biệt ở các huyện nghèo, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực.

(4) Sở Nội vụ:

Phối hợp với các ngành, địa phương, tiến hành rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2011 - 2020, nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên trên cơ sở sáp nhập Trung tâm dạy nghề và Trung tâm giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố, đảm bảo cho Trung tâm đi vào hoạt động ngay từ đầu năm 2015.

Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngay sau khi kế hoạch được UBND tỉnh quyết định phê duyệt đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu Đề án số 18 của BCH Đảng bộ tỉnh; chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đánh giá kết quả thực hiện đề án giai đoạn 2011-2015 và đề xuất giải pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đến năm 2020. Đề xuất kế hoạch và lộ trình đào tạo, bố trí, sắp xếp, đồng thời có giải pháp giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi cho những cán bộ, công chức cấp xã không đạt chuẩn về trình độ, phấn đấu đến hết năm 2015 đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cơ bản đạt chuẩn ở mức tối thiểu theo quy định. Đề xuất các giải pháp khai thác, phát huy nguồn tri thức chất lượng cao nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Ứng dụng khoa học, công nghệ trong đời sống và sản xuất:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, đơn vị:

- Quý I/2015, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ năm 2015 và các năm tiếp theo gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 20-NQ/TW) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa và hội nhập quốc tế, làm căn cứ giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành, huyện thành phố ”đặt hàng” với các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài nước.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Dự án phát triển khoa học tỉnh Lào Cai giai đoạn 2014 - 2015, định hướng 2020; Quy định về quản lý hoạt động đo lường; Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy định về chính sách khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Khuyến khích các cán bộ, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tham gia ngày càng nhiều hơn và trở thành lực lượng chính triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học.

## **6. Phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân**

a) Về giảm nghèo và an sinh xã hội:

(1) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cấp, ngành:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo. Thực hiện đồng bộ các biện pháp và chủ động phòng chống tái nghèo, giảm nghèo bền vững; giữ vững kết quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn và vùng sâu, vùng xa. Tuyên truyền, vận động nhân dân phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, có kế hoạch chi tiêu ở gia đình thiết thực, hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, nâng cao chất lượng chính sách an sinh xã hội tập trung hỗ trợ hộ nghèo vay vốn thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội; phát thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng xã hội, các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, người nghèo, hộ thiếu đói, người bị ảnh hưởng bởi thiên tai, các hộ phải di chuyển do giải phóng mặt bằng, các hộ tái định cư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa và quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người có công. Giải quyết các chế độ trợ cấp kịp thời cho các đối tượng chính sách xã hội theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về bảo vệ trẻ em đối với từng hộ gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội. Huy động sự tham gia của trẻ em vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thực hiện tốt quyền trẻ em. Đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, vận động xây dựng gia đình văn hoá nhấn mạnh đến tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình.

- Tham mưu cho UBND tỉnh:

+ Có biện pháp thực hiện khuyến khích, hỗ trợ cho các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, hỗ trợ cho người lao động bị mất việc làm. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

+ Chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy, kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới, vận hành hiệu quả và mở rộng các

cơ sở điều trị Methadone; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cộng đồng về phòng, chống tệ nạn mại dâm. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về; phát huy kết quả hoạt động của Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã, tiếp tục làm chuyển biến các xã phường lành mạnh không còn tệ nạn ma túy, mại dâm, mua bán người.

(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Tài chính, Sở Công Thương và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung trong Biên bản hợp tác đã ký kết giữa tỉnh Lào Cai và các Vùng, tổ chức tài chính, các tổ chức và các địa phương trong nước về hợp tác hỗ trợ phát triển và xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2015, hoàn thành báo cáo UBND tỉnh xem xét trong Quý I/2015.

b) Chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh, kiểm soát an toàn thực phẩm:

(1) Sở Y tế phối hợp cùng các sở, ngành có liên quan:

- Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh; dịch HIV/AIDS và các dịch bệnh mới phát sinh. Duy trì chất lượng tiêm chủng mở rộng. Thực hiện các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm. Đẩy mạnh công tác dân số kế hoạch hoá gia đình, tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, người cao tuổi, phòng chống tai nạn thương tích và các hoạt động phục hồi chức năng.

- Sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy ngành y tế; xây dựng phương án chuyển giao Trạm y tế xã về Trung tâm Y tế huyện quản lý báo cáo UBND tỉnh trong quý I năm 2015. Đẩy mạnh hoạt động các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến tỉnh, xây dựng hoàn thiện áp dụng cơ chế tự chủ tài chính tại các bệnh viện. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh, chuẩn bị nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị để tiếp nhận các gói kỹ thuật từ các Bệnh viện Trung ương. Chủ động chuyển giao các gói kỹ thuật xuống tuyến dưới theo Đề án 1816 nhằm nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; đảm bảo cho mọi người dân dễ dàng được tiếp cận các dịch vụ y tế, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và người nghèo, tạo sự công bằng trong khám chữa bệnh.

- Tiếp tục vận động xúc tiến các nguồn vốn đầu tư trang thiết bị cho Bệnh viện Sản Nhi, Bệnh viện Nội tiết, Bệnh viện Điều dưỡng và phục hồi chức năng, các bệnh viện tuyến huyện, phòng khám đa khoa khu vực và trạm y tế xã.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng và chấp hành pháp luật trong khám, chữa bệnh, thị trường thuốc chữa bệnh, nâng cao ý thức trong khám chữa bệnh, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường quản lý nhà nước về y tế, kiểm tra giám sát đảm bảo chất lượng các dịch vụ y tế trong tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh.

(2) Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y

tế cho người nghèo, người khó khăn; chính sách với người có công,... Trong quý II/2015 Bảo hiểm xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố hoàn thành việc rà soát cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng năm 2014 báo cáo UBND tỉnh và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

c) Về văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, phát thanh, truyền hình:

(1) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá; điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển văn hoá tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nâng cao mức hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, đặc biệt là đồng bào vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao, nhà văn hóa, khu thể thao đạt tiêu chí quốc gia. Quản lý chặt chẽ các lễ, hội, hoạt động các di tích lịch sử trên địa bàn.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nhằm góp phần củng cố, phát triển mô hình gia đình hạnh phúc bền vững. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống trong gia đình. Thực hiện Chương trình hành động về phòng chống bạo lực gia đình tỉnh Lào Cai đến năm 2020.

- Tổ chức Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Lào Cai lần thứ VI và tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ IV; tiếp tục mở rộng các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, tăng cường thể chất của nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các sự kiện năm 2015 gắn với quảng bá, tuyên truyền về Lào Cai, nhất là trong điều kiện: Đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai đã đi vào hoạt động, thành phố Lào Cai được công nhận đô thị loại 2. Hoàn thành báo cáo UBND tỉnh trong tháng 01/2015.

(2) Trong quý I/2015, UBND các huyện, thành phố rà soát, đề xuất kế hoạch nâng cấp hệ thống thông tin truyền thông cơ sở trên địa bàn tỉnh gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình UBND tỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

(3) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình, cơ quan thông tin, báo chí, tuyên truyền đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV của tỉnh, 7 chương trình, 27 đề án trọng tâm của tỉnh, chương trình trọng tâm hướng về cơ sở, xây dựng nông thôn mới... tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trên địa bàn để thực hiện thắng lợi các mục tiêu giai đoạn 2011 - 2015. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền hiệu quả Hiến pháp 2013 (sửa đổi), Luật Đất đai 2013 (sửa đổi), Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật khác mới ban hành của Nhà nước. Tham mưu xây dựng Chương trình, kế hoạch hành động của tỉnh, đồng thời đẩy mạnh

tuyên truyền, tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tiếp tục triển khai phát triển hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT theo kế hoạch giao của UBND tỉnh, đảm bảo đạt mục tiêu Đề án số 10 của Tỉnh ủy về phát triển và ứng dụng CNTT-TT. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch công tác thông tin, truyền thông.

4) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng thời lượng phát sóng gắn với tuyên truyền các sự kiện trọng tâm của tỉnh; tiếp tục nâng cao chất lượng phát sóng phát thanh - truyền hình, đặc biệt là các chương trình phát thanh - truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số.

### **7. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng các cấp, các ngành:

a) Tăng cường quản lý nguồn tài nguyên, nhất là quản lý sử dụng đất, tài nguyên nước, kiểm soát chặt chẽ khai thác khoáng sản, các dự án đầu tư sử dụng nhiều tài nguyên, năng lượng, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ và cải thiện môi trường tự nhiên; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Triển khai thực hiện Quy chế quản lý đất đai, đề quản lý chặt chẽ đất đai từ cơ sở xã, phường, huyện, thành phố, khắc phục các hạn chế, góp phần giảm thiểu khiếu kiện về đất đai.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để toàn xã hội nâng cao nhận thức về môi trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt xong trong tháng 2/2015. Trong đó tập trung vào việc thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường của Chủ đầu tư, việc nghiệm thu xác nhận hoàn thành các công trình xử lý về môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và đề án bảo vệ môi trường. Thường xuyên theo dõi, kiểm soát ô nhiễm nước xuyên biên giới, lấy mẫu quan trắc chất lượng nước sông Hồng, quan trắc ô nhiễm tại các cơ sở sản xuất theo quy định, theo dõi những diễn biến bất thường để có biện pháp xử lý.

c) Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở theo Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội; đẩy nhanh việc thực hiện dự án tổng thể về xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Lào Cai giai đoạn 2011 - 2015 và sau năm 2015; phấn đấu hết năm 2015 hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính chính quy đến từng thửa đất. Chú trọng công tác quản lý biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện Dự án 513 về hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh theo đúng Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 11/11/2013 của

UBND tỉnh (trước ngày 30/6/2015). Tham mưu kiện toàn hệ thống tổ chức ngành Tài nguyên và Môi trường. Thành lập Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và Trung tâm phát triển quỹ đất một cấp. Nâng cấp Trung tâm quan trắc môi trường làm nhiệm vụ quan trắc cho vùng Tây Bắc.

### **8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính đồng bộ trong cả hệ thống chính trị và trên mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính, đầu tư và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục nhân rộng mô hình ”một cửa liên thông điện tử” tới tất cả các huyện, cơ quan trên địa bàn; tiếp tục cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt, tạo sự công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

- Sở Nội vụ chủ trì, tăng cường rà soát chức năng, nhiệm vụ các cơ quan đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả đảm bảo sự điều hành tập trung, thống nhất, thông suốt có hiệu lực từ tỉnh đến cơ sở. Làm rõ chức danh, tiêu chuẩn cán bộ, công chức, tăng cường đánh giá, giám sát mức độ hoàn thành công việc của công chức đảm bảo thường xuyên, công khai, đúng kết quả; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở... Giao Sở Nội vụ tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh ban hành quy định về luân chuyển cán bộ là cấp trưởng, phó phòng của các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố; Tham mưu cho UBND tỉnh văn bản chỉ đạo các cán bộ các cấp, ngành tăng cường về cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng hoàn thiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện trong quý I năm 2015.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 14/6/2011 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp, hội nghị. Tăng cường họp giao ban trực tuyến giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước; thực hiện giao ban trực tuyến đối với các cơ quan khối Đảng. Đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ về tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử, văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố khi giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị khác thì nhất thiết phải hỏi ý kiến. Cơ quan được hỏi ý kiến phải trả lời bằng văn bản trong thời hạn mà cơ quan hỏi ý kiến xác định. Cơ quan nào chậm trả lời hoặc không trả lời thì coi như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung có liên quan đến ngành mình, địa phương mình.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh có giải pháp tiếp tục nâng cao tính bền vững chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh. Áp dụng tổ chức thực hiện năm thứ nhất đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố (DCI).

- Sở Tư pháp tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp và các quy định hiện hành của tỉnh. Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương nâng đẩy mạnh các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, chú trọng công tác theo dõi thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Trong quý I/2015, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ngành, huyện, thành phố tham mưu xây dựng phần mềm và ban hành Quy chế của UBND tỉnh về công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tham mưu tổ chức triển khai hiệu quả.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra trong các lĩnh vực: Quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, tài sản Nhà nước và Doanh nghiệp Nhà nước; Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Triển khai các đề án, dự án tại các cấp, ngành; việc đề bạt và bố trí cán bộ gắn với công tác phòng chống tham nhũng. Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan có liên quan. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc vi phạm; có biện pháp để bảo vệ những người phát hiện, tố cáo tham nhũng.

c) Tăng cường công tác tập huấn nâng cao năng lực cho đại biểu HĐND, phát huy vai trò của Thường trực HĐND và nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND cấp xã.

d) Chú ý đảm bảo các điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ xã. Trong quý I/2015, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các huyện, thành phố rà soát, đánh giá về tình hình các trang thiết bị làm việc của các xã, phường, thị trấn trong tỉnh và đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn hiện nay.

### **9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại**

a) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng. Thực hiện tốt diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện. Tích cực thực hiện sắp xếp dân cư biên giới, chú trọng củng cố và xây dựng các xã, phường biên giới mạnh về kinh tế, vững về quốc phòng, an ninh. Tăng cường đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội:

(1) Các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của mọi tầng lớp nhân dân, nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về an toàn giao thông, an ninh trật tự, an toàn xã hội, giảm các tội phạm hình sự nghiêm trọng...;

(2) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đảm bảo thực hiện tốt việc duy trì trực và sẵn sàng chiến đấu; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh bảo vệ chủ quyền, an ninh, trật tự biên giới quốc gia. Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về cửa khẩu biên giới đất liền và các văn bản khác có liên quan.

(3) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm giảm vụ việc liên quan đến an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, ma túy, trộm cắp, phụ nữ bỏ đi khỏi địa bàn không rõ lý do... mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm trên địa bàn, phấn đấu giảm các vụ việc trong từng lĩnh vực so với năm 2014 (Ngăn chặn kịp thời không để hình thành các băng nhóm tội phạm trên địa bàn). Quản lý chặt chẽ hộ khẩu tại các đô thị, những dự án sử dụng nhiều lao động (chú trọng dự án khai thác khoáng sản).

(4) Thanh tra tỉnh chủ động phối hợp với các cấp, ngành, địa phương nắm chắc diễn biến tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân, tham mưu kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp, các vụ khiếu kiện đông người, kéo dài, tránh để xảy ra các "điểm nóng" về trật tự an toàn xã hội.

(5) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, hoạt động nâng cao an toàn an ninh thông tin. Thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm việc cung cấp thông tin không lành mạnh, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, đạo đức, lối sống, trật tự, an ninh, an toàn xã hội; tăng cường kiểm tra, xử lý sim rác, tin nhắn rác, quảng cáo rác, trò chơi điện tử không lành mạnh, blog cá nhân có nội dung xấu... Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

(6) Sở Giao thông Vận tải tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với chất lượng đào tạo, sát hạch lái xe; công tác đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa; thực hiện các biện pháp kiểm chế tai nạn giao thông; kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ theo Công điện số 1966/CĐ-TTg ngày 19/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đối với người tham gia giao thông trên địa bàn về văn hóa giao thông và các quy định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông.

b) Đẩy mạnh các hoạt động phát triển quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố trong nước; thực hiện tốt các Thỏa thuận hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); các Thỏa thuận hợp tác giữa 5 tỉnh thành phố trên hành lang kinh tế, Nhóm công tác liên hợp giữa các tỉnh biên giới Việt Nam (Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu) với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); hợp tác với Vùng Aquitaine Cộng hoà Pháp; quan hệ hợp tác với các đại sứ quán, các tổ chức quốc tế; tích cực vận động thu hút vốn đầu tư ODA, FDI, NGO,...

**10. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; giám sát của HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; điều hành của các cấp, các ngành và sự tham gia của người dân trong xây dựng và giám sát thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

a) Giữ vững mối quan hệ Đảng - Chính quyền - Đoàn thể quần chúng. Chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh

ủy, HĐND tỉnh; tranh thủ tối đa sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các Đoàn thể quần chúng trong quá trình triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

b) Thực hiện tốt Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và việc hướng dẫn chấp hành các quy định, pháp luật của Nhà nước. Chấn chỉnh kỷ luật hành chính, tạo chuyển biến đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, thành phố và các đơn vị cơ sở; đề cao trách nhiệm, kỷ cương trong điều hành, quản lý. Xử lý kịp thời những trường hợp không chấp hành quyết định của cấp trên hoặc vi phạm pháp luật.

c) Tiếp tục đổi mới phong cách chỉ đạo, điều hành; phát huy tính năng động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị; giải quyết công việc ngay từ cơ sở. Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức trong hệ thống chính trị nắm tình hình và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; tăng cường công tác giám sát các công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn. Những ý kiến chính đáng của nhân dân, tổ chức gửi đến các cơ quan, huyện, thành phố phải có trách nhiệm xử lý, tìm giải pháp giải quyết không để tồn đọng kéo dài, chậm giải quyết; thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với dân, thực hiện nghiêm Quy chế của Tỉnh ủy về tiếp xúc, đối thoại với công dân.

d) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; khuyến khích nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát về các chính sách và kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội; về quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển quan trọng. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền; đưa thông tin đầy đủ, công khai, minh bạch, kịp thời... tạo sự đồng thuận cao của xã hội.

đ) Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Kịp thời động viên khen thưởng các cá nhân, đơn vị điển hình, có cách làm sáng tạo trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, trong xây dựng nông thôn mới.

e) Rà soát hoàn thiện các cơ chế chính sách để sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn; tích cực tháo gỡ khó khăn cho từng địa bàn, vùng, địa phương cụ thể; giảm tính trông chờ ỷ lại của người dân, tạo thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

g) Thực hiện các nội dung liên quan để chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ các cấp diễn ra trong năm 2015 theo chỉ đạo của Tỉnh ủy.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Căn cứ Chỉ thị này và Chương trình công tác năm 2015 của UBND tỉnh; Các cấp, các ngành khẩn trương xây dựng Chương trình công tác, giải pháp thiết thực để chỉ đạo điều hành kế hoạch năm 2015 của cơ quan, đơn vị địa phương, trong đó

xác định rõ trọng tâm gắn với kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, ban hành trước ngày 15/01/2015.

2. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố giao cụ thể các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2015 cho các đơn vị trực thuộc ngành, các xã, phường, thị trấn xong trong tháng 12 năm 2014 để triển khai thực hiện, đồng thời phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm, kịp thời tuyên dương các điển hình tiên tiến, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2015, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch năm 2015 và giai đoạn 2011 - 2015.

Các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị này về UBND tỉnh trước ngày 20 của tháng cuối quý (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ) để xem xét chỉ đạo và đánh giá mức độ hoàn thành của từng sở, ngành và địa phương.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Doãn Văn Hưởng**